

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 01 - 2025

V/v “*Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thê; ông Nguyễn Thái Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 225/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28/11/2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 17/01/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/QĐ-ST ngày 20/01/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh [Nguyễn Tiến T](#). Sinh ngày 08/10/1978.

Địa chỉ: [thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)), sinh ngày 10/11/1983.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: [thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Hiện đang sinh sống và lao động tại nước [A](#). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình giải quyết, vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn anh [Nguyễn Tiến T](#) và bị đơn chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)), trình bày thống nhất như sau:

Năm 2023, anh [Nguyễn Tiến T](#) có làm thủ tục xin ly hôn với chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)). Tại quyết định Công nhận thỏa thuận ly hôn số 02/2023 ngày 04/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có ghi nhận sự thỏa thuận về

quyền nuôi con như sau: anh [Nguyễn Tiến T](#) có trách nhiệm nuôi dưỡng và chăm sóc các con [Nguyễn Thị Thu T1](#), sinh ngày 06/01/2002 và cháu [Nguyễn Thị Như Q](#), sinh ngày 21/9/2006. Còn cháu [Nguyễn Thị Yên N](#), sinh ngày 30/4/2011 cho mẹ là chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)) nuôi dưỡng, chăm sóc và anh [T](#), chị [V](#) đã thực hiện theo quyết định từ đó cho đến nay.

Tuy nhiên, vì điều kiện hiện nay chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)) đang đi làm ăn ở nước ngoài (nước [A](#)), không thể trực tiếp chăm sóc nuôi dạy, bảo ban cháu [Yên N](#) được. Vì con đang ở giai đoạn trưởng thành, cần có người sát sao chăm sóc, nuôi dưỡng nên anh [Nguyễn Tiến T](#) có nguyện vọng xin thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu [Nguyễn Thị Yên N](#) và không yêu cầu chị [V](#) phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)) có đơn trình bày về việc thống nhất như yêu cầu của anh [Nguyễn Tiến T](#) về việc thay đổi quyền nuôi con đối với cháu [Yên N](#). Cháu [Yên N](#) cũng có đơn trình bày nguyện vọng được ở cùng bố.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh qua [UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#) được biết: anh [Nguyễn Tiến T](#) và chị [Đặng Thị V](#) ([Đặng Thị Hồng V](#)) trước đây là vợ chồng cùng sống tại [xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#) và đã ly hôn vào năm 2023. Sau khi ly hôn, việc chăm sóc nuôi dạy các con anh [T](#), chị [V](#) thực hiện theo quyết định của Tòa án, không xảy ra tranh chấp hay mâu thuẫn gì. Thời điểm ly hôn, anh [Nguyễn Tiến T](#) có trách nhiệm nuôi dưỡng và chăm sóc các con [Nguyễn Thị Thu T1](#), sinh ngày 06/01/2002 và cháu [Nguyễn Thị Như Q](#), sinh ngày 21/9/2006. Còn cháu [Nguyễn Thị Yên N](#), sinh ngày 30/4/2011 do chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)) nuôi dưỡng, chăm sóc. Tuy nhiên, trong cuộc sống hằng ngày thì cháu [Yên N](#) vẫn ở cùng với bố và ông bà nội. Hiện nay, chị [V](#) đi làm ăn ở nước ngoài (nước [A](#)) nên không có mặt tại địa phương. Việc anh [T](#) có yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con UBND xã đề nghị Tòa án căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết.

Tòa án đã tiến hành xác minh qua gia đình chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)), cụ thể là bà [Nguyễn Thị B](#), ở [thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Qua xác minh, bà [B](#) cung cấp một số thông tin: gia đình đã nhận được Thông báo thụ lý số 225/TB-TLVA, ngày 28/11/2024 của Tòa án và đã thông tin cho chị [V](#) biết. Trao đổi với gia đình, chị [V](#) cho biết: về yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh [Nguyễn Tiến T](#) chị đồng ý và đã có văn bản trình bày ý kiến gửi về Việt Nam. Nhưng vì chị đang sinh sống và tự do tại Vương quốc Anh nên không xin xác nhận được của cơ quan có thẩm quyền của [Việt Nam tại A](#). Về phần cháu [Yên N](#), sau khi bố mẹ ly hôn thì cháu vẫn thường xuyên sống với bố và ông bà nội. Hiện nay, cháu có nguyện vọng được ở với bố thì bản thân chị không có ý kiến gì, tùy vào nguyện vọng của cháu.

Ngoài ra, bà [Nguyễn Thị B](#) tự nguyện tiếp nhận các thông tin từ tòa án đồng thời cam kết sẽ thông tin lại cho chị [V](#) được biết.

Để có đầy đủ căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, Tòa án đã gửi công văn đề nghị Ban đối ngoại đại tiếng nói Việt Nam đăng thông tin cho chị [Đặng Thị Hồng V](#) ([Đặng Thị V](#)), [Đ](#) đã đăng thông tin cho chị [Đặng Thị](#)

[Hồng V \(Đăng Thi V\)](#), trong 3 ngày liên tiếp là các ngày 17,18,19/12/2024 nhưng chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#), không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, các Điều 39, 147, 227, 228, 273, 469, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh [Nguyễn Tiến T](#), xử: Giao con chung là [Nguyễn Thi Yên N](#), sinh ngày 30/4/2011 cho anh [Nguyễn Tiến T](#) trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con. Chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#) không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm.

Về án phí: Anh [Nguyễn Tiến T](#) không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#) hiện đang sinh sống, lao động tự do tại Vương quốc Anh không có địa chỉ cụ thể. Tại công văn số 1291/QLXNC-Đ1, ngày 12/12/2024 của [Phòng Q1 - Công an tỉnh H](#), xác nhận: chị [Đăng Thi Hồng V](#), sinh ngày 10/11/1983, địa chỉ [xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#) đã sử dụng hộ chiếu P02244458 cấp ngày 27/6/2023 xuất cảnh gần nhất vào ngày 02/12/2023 qua [sân bay quốc tế N](#), hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh qua [UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#) và hành xác minh qua gia đình chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#), cụ thể là bà [Nguyễn Thi B](#), ở [thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Qua xác minh, bà [B](#) cung cấp một số thông tin: gia đình đã nhận được Thông báo thụ lý số 225/TB-TLVA, ngày 28/11/2024 của Tòa án và đã thông tin cho chị [V](#) biết. Trao đổi với gia đình, chị [V](#) cho biết: về yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh [Nguyễn Tiến T](#) chị đồng ý và đã có văn bản trình bày ý kiến gửi về Việt Nam. Nhưng vì chị đang sinh sống và tự do tại Vương quốc Anh nên không xin xác nhận được của cơ quan có thẩm quyền của [Việt Nam tại A](#). Về phần cháu [Yên N](#), sau khi bố mẹ ly hôn thì cháu vẫn thường xuyên sống với bố và ông bà nội. Hiện nay, cháu có nguyện vọng được ở với bố thì bản thân chị không có ý kiến gì, tùy vào nguyện vọng của cháu. Đồng thời, Tòa án đã gửi công văn đề nghị Ban đối ngoại đại tiếng nói Việt Nam đăng thông tin cho chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#), [Đ](#) đã đăng thông tin cho chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#), trong 3 ngày liên tiếp là các ngày 17,18,19/12/2024 nhưng chị [Đăng Thi Hồng V \(Đăng Thi V\)](#), không có mặt tại

Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn [Đặng Thị Hồng V \(Đặng Thị V\)](#) theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Xét nội dung yêu cầu của anh [Nguyễn Tiến T](#), Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại quyết định Công nhận thỏa thuận ly hôn số 02/2023 ngày 04/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có ghi nhận sự thỏa thuận về quyền nuôi con như sau: anh [Nguyễn Tiến T](#) có trách nhiệm nuôi dưỡng và chăm sóc các con [Nguyễn Thị Thu T1](#), sinh ngày 06/01/2002 và cháu [Nguyễn Thị Như Q](#), sinh ngày 21/9/2006. Còn cháu [Nguyễn Thị Yên N](#), sinh ngày 30/4/2011 cho mẹ là chị [Đặng Thị Hồng V \(Đặng Thị V\)](#) nuôi dưỡng, chăm sóc. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy kể thời điểm ly hôn đến nay, cháu [Nguyễn Thị Yên N](#) vẫn thường xuyên sống cùng bố và ông bà nội. Mặt khác, hiện nay chị [V](#) đi lao động ở nước ngoài nên không thể trực tiếp thực hiện nghĩa vụ của mình đối với con chung là cháu [Yên N](#). Quá trình giải quyết vụ án chị [V](#) có ý kiến (thông qua người nhà) chị cũng đồng ý giao con chung là cháu [Yên N](#) cho anh [Nguyễn Tiến T](#) chăm sóc và nuôi dưỡng. Bên cạnh đó, xét nguyện vọng của anh [Nguyễn Tiến T](#) về việc cần có người sát sao chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con trong giai đoạn trưởng thành là chính đáng, cháu [Yên N](#) cũng có nguyện vọng được ở cùng bố. Do đó cần chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu của anh [Nguyễn Tiến T](#).

[3] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, các Điều 39, 147, 227, 228, 273, 469, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh [Nguyễn Tiến T](#) về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao con chung [Nguyễn Thị Yên N](#), sinh ngày 30/4/2011 cho anh [Nguyễn Tiến T](#) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con. Chị [Đặng Thị Hồng V \(Đặng Thị V\)](#) không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm.

2. Về án phí: Anh [Nguyễn Tiến T](#) không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh được nhận lại số 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000189 ngày 27/11/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Về chi phí tố tụng khác: Căn cứ Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc anh [Nguyễn Tiến T](#) phải chịu 2.250.000đ tiền lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Anh [Nguyễn Tiến T](#) đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng